

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ VŨ CHẤN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 248/QĐ-UBND

Vũ Chấn, ngày 1 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước  
năm 2020 xã Vũ Chấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VŨ CHẤN**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 năm 2015;*

*Căn cứ luật ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số: 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 3/8/2021 của Hội đồng nhân dân xã Vũ Chấn về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước xã Vũ Chấn năm 2020;*

*Xét đề nghị của kế toán ngân sách xã;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Công bố công khai số quyết toán ngân sách nhà nước xã Vũ Chấn năm 2020 với những nội dung cụ thể như sau:

*(Chi tiết tại biểu kèm theo)*

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Văn phòng UBND xã, kế toán xã và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- UBND huyện;
- Phòng TCKH;
- Đ.ủy, HĐND, UBND xã;
- Nhu điều 3;
- Lưu.



**Triệu Tiên Hiện**

Tỉnh: Thái Nguyên  
Huyện: Võ Nhai  
Xã: Vũ Chấn

Biểu số 116/CK TC-NSNN

**CÁN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2019**  
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	Đơn vị: đồng	
			QUYẾT TOÁN	QUYẾT TOÁN
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>14.408.780.343</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>		<b>14.251.877.497</b>
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	1.210.451.662	I. Chi đầu tư phát triển		6.906.933.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ <sup>(1)</sup>	159.040.522	II. Chi thường xuyên		6.720.286.497
III. Thu bổ sung	12.764.200.220	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)		529.890.000
- Bổ sung cân đối	3.886.000.000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên		94.768.000
- Bổ sung có mục tiêu	8.878.200.220			
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	275.087.939			
V. Thu viện trợ				
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)				
<b>Kết dư ngân sách</b>	<b>156.902.846</b>			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

Tỉnh: Thái Nguyên  
 Huyện: Võ Nhai  
 Xã: Vũ Chấn

Biểu số 117/CK TC-NSNN

**QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2020**  
 (Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

S T T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSN N	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>14.405.288.159</b>	<b>14.280.288.159</b>	<b>14.734.459.380</b>	<b>14.408.780.343</b>	<b>102</b>	<b>101</b>
I	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>1.201.000.000</b>	<b>1.201.000.000</b>	<b>1.210.451.662</b>	<b>1.210.451.662</b>	<b>101</b>	<b>101</b>
	Phí, lệ phí	25.000.000	25.000.000	25.100.000	25.100.000	100	100
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			51.662	51.662		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	1.173.000.000	1.173.000.000	1.173.000.000	1.173.000.000	100	100
	Thu khác	3.000.000	3.000.000	12.300.000	12.300.000	410	410
II	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>165.000.000</b>	<b>40.000.000</b>	<b>484.719.559</b>	<b>159.040.522</b>	<b>294</b>	<b>398</b>
1	Các khoản thu phân chia	165.000.000	40.000.000	484.719.559	159.040.522	294	398
	Thu cấp quyền sử dụng đất	80.000.000	32.000.000	183.782.654	82.702.196	230	258
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	0					
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	6.000.000	6.000.000	3.800.000	3.800.000	63	63
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	5.000.000	2.000.000	115.221.465	57.610.734	2304	2881
	- Thuế tài nguyên						
	- Thuế GTGT	35.000.000		115.009.318	14.475.927	329	
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp			232.143			
	- Thuế thu nhập cá nhân	39.000.000		66.673.979	451.665	171	
	- Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước						
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tính quy định						
	...						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	275.087.939	275.087.939	275.087.939	275.087.939	100	100
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	12.764.200.220	12.764.200.220	12.764.200.220	12.764.200.220	100	100
	- Thu bổ sung cân đối	3.886.000.000	3.886.000.000	3.886.000.000	3.886.000.000	100	100
	- Thu bổ sung có mục tiêu	8.878.200.220	8.878.200.220	8.878.200.220	8.878.200.220	100	100

Tỉnh: Thái Nguyên  
 Huyện: Võ Nhai  
 Xã: Vũ Chấn

Biểu số 118/CK TC-NSNN

**QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2020**  
 (Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH QTD/DT (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYẾN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYẾN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYẾN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	14.300.811.504	7.378.553.000	6.922.258.504	14.251.877.497	7.378.553.000	6.873.324.497	100	100	99
	Trong đó									
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin	107.686.000	87.686.000	20.000.000	106.286.000	87.686.000	18.600.000	99		93
5	Chi phát thanh, truyền thanh	0			0					
6	Chi thể dục thể thao	14.000.000		14.000.000	12.000.000		12.000.000			
7	Chi bảo vệ môi trường	24.200.000		24.200.000	24.200.000		24.200.000			
8	Chi các hoạt động kinh tế	8.205.144.000	7.163.944.000	1.041.200.000	7.728.970.167	6.692.324.000	1.036.646.167	94	93	100
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.664.560.504	126.923.000	5.537.637.504	5.647.745.330	126.923.000	5.520.822.330	100		100
10	Chi cho công tác xã hội	136.000.000		136.000.000	108.018.000		108.018.000	79		79
11	Chi khác	94.768.000		94.768.000	94.768.000		94.768.000			
12	Dự phòng									
13	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau	54.453.000		54.453.000	529.890.000	471.620.000	58.270.000			

Tỉnh: Thái Nguyên  
 Huyện: Võ Nhai  
 Xã: Vũ Chấn

Biểu số 119/CK TC-NSNN

**QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN<sup>(1)</sup> NĂM 2020**  
*(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)*

Đơn vị tính: đồng

Tên công trình	Thời gian KC - HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 1/1 đến 31/12/2020	Tổng số	Giá trị đã thanh toán năm 2020		
		Tổng số	Tr. đó: Nguồn đóng góp			Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	Nguyên đơn đối ngân sách
<b>Tổng số</b>		<b>11.541.301.042</b>	<b>2.204.674.042</b>	<b>11.458.872.831</b>	<b>6.906.933.000</b>	<b>0</b>	<b>6.906.933.000</b>	<b>0</b>
<b>I. Công trình chuyển tiếp</b>		<b>2.972.700.000</b>	<b>0</b>	<b>2.972.700.000</b>	<b>2.972.700.000</b>	<b>0</b>	<b>2.972.700.000</b>	<b>0</b>
<b>I.1 Ghi thu, ghi chi xi măng</b>		<b>1.799.700.000</b>	<b>0</b>	<b>1.799.700.000</b>	<b>1.799.700.000</b>		<b>1.799.700.000</b>	
Đường bê tông xóm Cao Sơn, xã Vũ Chấn năm 2019	2019	178.500.000		178.500.000	178.500.000		178.500.000	
Đường Bê tông xóm Khe Cái xã Vũ Chấn năm 2019	2019	148.680.000		148.680.000	148.680.000		148.680.000	
Đường Bê tông xóm Khe Rịa xã Vũ Chấn năm 2019	2019	74.340.000		74.340.000	74.340.000		74.340.000	
Đường Bê tông xóm Na Rang xã Vũ Chấn năm 2019	2019	178.500.000		178.500.000	178.500.000		178.500.000	
Đường Bê tông xóm Khe Nội xã Vũ Chấn năm 2019	2019	119.000.000		119.000.000	119.000.000		119.000.000	
Đường Bê tông xóm Na Máy xã Vũ Chấn năm 2019	2019	119.000.000		119.000.000	119.000.000		119.000.000	
Đường bê tông xóm Na Cà xã Vũ Chấn năm 2019	2019	178.500.000		178.500.000	178.500.000		178.500.000	
Đường bê tông xóm Na Đồng xã Vũ Chấn năm 2019	2019	59.500.000		59.500.000	59.500.000		59.500.000	
Đường bê tông xóm Đồng Đình xã Vũ Chấn năm 2019	2019	148.680.000		148.680.000	148.680.000		148.680.000	
Đường bê tông xóm Khe Rạc xã Vũ Chấn năm 2019	2019	595.000.000		595.000.000	595.000.000		595.000.000	

Tên công trình	Thời gian KC - HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 31/12/2020	Giá trị đã thanh toán năm 2020		
		Tổng số	Tr.đó: Nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn
						Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
<b>1.2 Ghi thu, ghi chi</b>		<b>1.173.000.000</b>		<b>1.173.000.000</b>		<b>1.173.000.000</b>	
Ghi thu vốn do nhân dân đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng giai đoạn 2010-2014	2010-2014	1.173.000.000		1.173.000.000		1.173.000.000	
<b>Trong đó: Hoàn thành trong năm</b>		<b>1.953.000.000</b>	<b>100.000.000</b>	<b>1.833.830.000</b>	<b>0</b>	<b>270.000.000</b>	
Cầu trần Nà lao xóm Na Rang xã Vũ Chấn	2019-2020	1.953.000.000	100.000.000	1.833.830.000		270.000.000	
<b>2. Công trình khởi công mới</b>		<b>8.568.601.042</b>	<b>2.204.674.042</b>	<b>8.486.172.831</b>	<b>0</b>	<b>3.664.233.000</b>	<b>0</b>
<b>Trong đó: Hoàn thành trong năm</b>		<b>8.568.601.042</b>	<b>2.204.674.042</b>	<b>8.486.172.831</b>	<b>0</b>	<b>3.664.233.000</b>	<b>0</b>
Đường bê tông xóm Na Mấy xã Vũ Chấn	2020	580.256.181	210.956.181	497.827.970		369.300.000	
Đường bê tông Ngõ xóm đồng đình xã Vũ Chấn năm 2019	2020	48.318.203	32.218.203	48.318.203		16.100.000	
Đường bê tông xóm Khe Cái xã Vũ Chấn năm 2020	2020	829.713.286	257.193.286	829.713.286		275.000.000	
Đường bê tông xóm Na Rang xã Vũ Chấn năm 2020	2020	829.713.286	257.193.286	829.713.286		275.000.000	
Đường bê tông xóm Na Cà xã Vũ Chấn năm 2020	2020	1.410.582.586	437.228.586	1.410.582.586		467.500.000	
Đường bê tông xóm Đồng Đình xã Vũ Chấn năm 2020	2020	414.786.643	128.596.643	414.786.643		137.500.000	
Đường bê tông xóm Khe Rạc xã Vũ Chấn năm 2020	2020	1.659.426.571	514.386.571	1.659.426.571		550.000.000	
Đường bê tông xóm Na Đồng xã Vũ Chấn năm 2020	2020	414.786.643	128.596.643	414.786.643		137.500.000	
Đường bê tông xóm Na Mấy xã Vũ Chấn năm 2020	2020	414.786.643	128.596.643	414.786.643		137.500.000	
Trạm bơm Nà Thia xóm Na Đồng xã Vũ Chấn	2020	1.000.000.000	50.000.000	1.000.000.000		460.400.000	
Ngâm tràn nà tím xóm na cá xã Vũ Chấn	2020	768.600.000	40.000.000	768.600.000		660.510.000	

Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 1/1 đến 31/12/2020	Giá trị đã thanh toán năm 2020		
		Tổng số	Tr.đó: Nguồn đóng góp		Tổng số	Chia theo nguồn vốn	
						Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Nguồn cân đối ngân sách
Hỗ trợ nước sinh hoạt cho các hộ dân theo QĐ số 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	2020	70.708.000	19.708.000	70.708.000	51.000.000		
Sửa chữa nâng cấp nhà để xe trụ sở UBND xã Vũ Chấn	2020	60.518.000	0	60.518.000	60.518.000		
Sửa chữa nâng cấp sân bê tông trụ sở UBND xã Vũ Chấn	2020	66.405.000	0	66.405.000	66.405.000		

Tỉnh: Thái Nguyên  
 Huyện: Võ Nhai  
 Xã: Vũ Chấn

Biểu số 120/CK TC-NSNN

**THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2020**  
 (Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH NĂM 2020			THỰC HIỆN NĂM 2020		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
<b>TỔNG CỘNG</b>	21.000.000	21.000.000		263.236.100	168.575.060	94.661.040
<b>1. Hoạt động quỹ công chuyên dùng</b>	21.000.000	21.000.000	0	92.522.000	9.785.000	82.737.000
- Quỹ đền ơn đáp nghĩa	6.000.000	6.000.000	0	27.502.000	1.485.000	26.017.000
- Quỹ bảo trợ trẻ em	5.000.000	5.000.000		6.179.000	4.000.000	2.179.000
- Quỹ an ninh quốc phòng				3.066.000		3.066.000
- Quỹ vì người nghèo	5.000.000	5.000.000	0	19.038.000	3.850.000	15.188.000
- Quỹ xây dựng nông thôn mới				22.600.000		22.600.000
- Quỹ người cao tuổi	5.000.000	5.000.000	0	14.137.000	450.000	13.687.000
<b>2. Thu hộ</b>				40.558.000	39.831.660	726.340
- An ninh trật tự				12.300.000	12.300.000	0
- Thu hộ tiền chứng thực				25.100.000	25.100.000	0
- Quỹ phòng chống thiên tai				3.158.000	2.431.660	726.340
<b>3. Chi hộ</b>				130.156.100	118.958.400	11.197.700
- Phụ nữ nghèo sinh con theo ND 39				8.000.000	8.000.000	0
- Tiền điện hộ nghèo				107.740.800	107.740.800	0
- Bảo hiểm xã hội				3.612.000	2.632.000	980.000
- Ủy nhiệm thu thuế				585.600	585.600	0
- Quỹ phát triển rừng				1.460.000		1.460.000
- Chi hộ khác				8.757.700		8.757.700



Tỉnh: Thái Nguyên  
Huyện: Võ Nhai  
Xã: Vũ Chấn

## THUYẾT MINH QUYẾT TOÁN

Năm: 2020

### I. Một số đặc điểm

Xã Vũ Chấn là một xã miền núi thuộc vùng sâu vùng xa của tỉnh Thái Nguyên. Xã cách xa trung tâm thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai hơn 37km đường, có 9 thôn xóm, xóm cách xa nhất từ trung tâm Ủy ban nhân dân xã hơn 10km.

- Phía Đông giáp xã Nghinh Tường.
- Phía Tây giáp xã Thượng Nung.
- Phía Nam giáp xã Cúc Đường, Lâu Thượng.
- Phía Bắc giáp xã Sàng Mộc

Tổng số hộ 740, toàn xã có 3054 nhân khẩu, có hai dân tộc anh em cùng sinh sống (dân tộc Tày và Dao). Các xóm ở dân cư thưa thớt, sinh sống chủ yếu dựa vào trồng lúa nước và chăn nuôi gia súc, gia cầm là chủ yếu.

Trình độ dân trí còn thấp, đời sống kinh tế nhân dân các dân tộc trong xã còn gặp rất nhiều khó khăn, thu nhập bình quân đầu người còn thấp, đặc biệt là các xóm đồng bào dân tộc. Chính quyền và nhân dân trong xã phấn đấu đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo giữ vững an ninh – quốc phòng địa phương. Phấn đấu thu cân đối vượt chỉ tiêu được giao, thực hiện chi ngân sách theo đúng luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

### II. Quyết toán ngân sách xã

#### 1. Phần quyết toán thu

Tổng thu ngân sách năm 2020: Kết quả thực hiện: 14.408.780.343 đ/  
14.280.288.159 đ đạt 101% kế hoạch năm.

Trong đó:

**1.1 Thu ngân sách xã được hưởng:** Thực hiện 196.492.184 đ/68.000.000 đ đạt 289% kế hoạch năm. ( Trừ phần thu đóng góp của nhân dân cho các công trình đầu tư cơ sở hạ tầng)

**1.2 Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:** 12.764.200.220 đ gồm có:

- Bổ sung cân đối ngân sách: 3.886.000.000 đồng
- Bổ sung có mục tiêu: 8.878.200.220 đồng.

**1.3 Thu chuyển nguồn ngân sách:** 0 đ

**1.4 Thu kết dư ngân sách năm 2019:** 275.087.939 đồng

#### 2. Phần quyết toán chi

Tổng chi ngân sách kết quả thực hiện: 14.251.877.497 đ/ 14.300.811.504 đ đạt 99,99% kế hoạch năm. Bao gồm:

### **2.1 Chi thường xuyên**

Tổng chi ngân sách xã năm 2020 đạt 6.873.324.497/ 6.922.258.504 đồng đạt 99 % kế hoạch ( Bao gồm chi lương, sinh hoạt phí, phụ cấp, các khoản đóng góp và hoạt động trong năm, chi duy tu sửa chữa công trình, chi thu hồi ngân sách huyện)

### **2.2 Chi đầu tư xây dựng cơ bản**

Kế hoạch giao trong năm 7.378.553.000 đồng

Thực hiện trong năm : 6.906.933.000 đồng đạt 94% kế hoạch giao( trừ phần chuyển nguồn ngân sách)

### **2.3 Chi chuyển nguồn sang năm sau: 529.890.000 đ**

- Thường xuyên: 58.270.000 đ

+ Kinh phí cải cách tiền lương 2019: 3.817.000 đ

+ Kinh phí Cải cách tiền lương 2020: 54.453.000 đ( phần tăng thu năm 2020)

- Đầu tư: 471.620.000 đ

+ Trạm bơm nà thia xóm na đồng xã vũ chân: 339.600.000 đ

+ Cầu tràn nà lao xóm na rang xã Vũ Chân: 63.830.000 đ

+ Ngầm tràn nà túm xóm Na Cà xã Vũ Chân: 68.190.000 đ

## **3. Nguồn cải cách tiền lương 2020**

Năm 2020 thu cân đối ngân sách vượt thu 77.789.988 đồng. Trích 70% phần vượt thu thực hiện cải cách tiền lương số tiền: 54.453.000 đồng( Tồn quỹ ngân sách xã chưa phân bổ).

## **4. Một số nội dung khác**

### **4.1 Chi từ nguồn thu kết dư năm 2019: 275.087.939 đồng**

Trong đó:

- Chi trả ngân sách cấp trên: 94.768.000 đồng

- Chi xây dựng các công trình:

Nâng cấp sửa chữa sân bê tông trụ sở UBND xã Vũ Chân: 66.405.000 đ

Nâng cấp sửa chữa nhà để xe trụ sở UBND xã Vũ Chân: 60.518.000 đ

- Bổ sung nguồn cải cách tiền lương: 3.817.000 đ

- Bổ sung UBND xã chi mua tài sản, sửa chữa công cụ, dụng cụ và chi các hoạt động khác cho ủy ban: 46.048.174 đồng

Số tiền còn lại chưa phân bổ: 3.531.765 đ( từ cấp quyền sử dụng đất)

**4.2 Chi dự phòng ngân sách :** Năm 2020 đã phân bổ dự phòng ngân sách với tổng số tiền là 31.112.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Chi khắc phục sạt lở do mưa bão tại xóm Đồng Đình: 31.112.000 đồng

**4.3 Chi từ nguồn thu cấp quyền sử dụng đất :** Năm 2020 đã phân bổ nguồn thu cấp quyền sử dụng đất chi trả công trình:

- Đường bê tông xóm na mậy xã Vũ Chân: 50.000.000 đồng

**4.4 Kết dư ngân sách năm 2020: 156.902.846 đồng.**

*Trong đó:*

- Thu cấp quyền sử dụng đất 2019, 2020: 36.233.961 đồng

- Vượt thu ngân sách: 23.336.988 ( Sau khi đã trừ 70% Cải cách tiền lương)

- dự phòng ngân sách: 49.888.000 đ

- Kinh phí 10% tiết kiệm chi 6 tháng cuối năm 2020: 13.210.000 đ

- Kinh phí duy tu bảo dưỡng thực hiện công trình nước sạch: 4.553.833 đ

- Kinh phí hoạt động của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các ban ngành đoàn thể năm 2020, đảm bảo xã hội...: 29.680.064 đồng

### **III. Kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác ở xã**

Trong năm 2020, UBND xã thực hiện thu chi một số hoạt động tài chính khác ở xã cụ thể theo biểu số 13.

Trong đó, thu quỹ năm 2020 bao gồm các khoản thu trong năm và thu tồn quỹ từ năm trước chuyển sang.

Trên đây là Thuyết minh quyết toán ngân sách xã và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác ở xã của Ủy ban nhân dân xã Vũ Chân năm 2020 ./.